

QUYẾT ĐỊNH
Quy định về đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng
kho số viễn thông, tên miền Internet

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định về đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng kho số viễn thông, tên miền Internet.

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông, tên miền Internet; chuyển nhượng quyền sử dụng kho số viễn thông được phân bổ thông qua đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền Internet.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ứng dụng viễn thông, tổ chức được phép sử dụng kho số viễn thông.
2. Tổ chức, cá nhân liên quan tới hoạt động đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng kho số viễn thông.
3. Tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài liên quan tới hoạt động đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền Internet.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông là việc xác định doanh nghiệp, tổ chức được quyền sử dụng mã, số viễn thông thông qua việc đánh giá các điều kiện tham gia đấu giá và mức trả giá cao nhất của doanh nghiệp, tổ chức tham gia đấu giá theo trình tự, thủ tục đấu giá.
2. Đấu giá quyền sử dụng tên miền Internet là việc xác định tổ chức, cá nhân được quyền đăng ký sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” theo quy định pháp luật về đấu giá.
3. Điều kiện tham gia đấu giá là tập hợp các yêu cầu, điều kiện được áp dụng với từng cuộc đấu giá và được quy định cụ thể trong Quy chế đấu giá của cuộc đấu giá đó.

4. Người tham gia đấu giá là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện tham gia đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông, tên miền Internet theo quy định của Quyết định này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

5. Người trúng đấu giá là người tham gia đấu giá có mức trả giá cao nhất so với giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm trong trường hợp không có người trả giá cao hơn giá khởi điểm khi đấu giá theo phương thức trả giá lên.

6. Quy chế cuộc đấu giá (sau đây gọi là Quy chế đấu giá) là tập hợp các thông tin, tài liệu liên quan đến cuộc đấu giá do Tổ chức đấu giá tài sản hoặc Hội đồng đấu giá tài sản ban hành, làm cơ sở cho tổ chức, cá nhân lập Hồ sơ tham gia đấu giá.

7. Hồ sơ tham gia đấu giá là các tài liệu do tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá lập và nộp cho Tổ chức đấu giá tài sản hoặc Hội đồng đấu giá theo yêu cầu quy định tại Quy chế cuộc đấu giá.

8. Bản cam kết là tài liệu trong Hồ sơ đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông được đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, tổ chức ký tên, đóng dấu để cam kết thực hiện các yêu cầu tối thiểu; cam kết chấp hành hình thức và mức phạt khi không thực hiện các yêu cầu tối thiểu sau khi được phân bổ mã, số viễn thông.

9. Tiền trúng đấu giá là số tiền mà người trúng đấu giá phải nộp để được quyền sử dụng mã, số viễn thông hoặc số tiền mà người trúng đấu giá phải nộp để được quyền đăng ký sử dụng tên miền Internet. Tiền trúng đấu giá không bao gồm lệ phí phân bổ, phí sử dụng mã số viễn thông, lệ phí đăng ký, phí duy trì tên miền Internet.

10. Chuyển nhượng quyền sử dụng kho số viễn thông là việc doanh nghiệp, tổ chức chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng mã, số viễn thông do trúng đấu giá cho doanh nghiệp, tổ chức khác.

11. Chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền Internet là việc tổ chức, cá nhân chuyển quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” của mình cho tổ chức, cá nhân khác theo quy định pháp luật về chuyển nhượng tên miền.

12. Số thuê bao viễn thông được đấu giá là số quốc gia có nghĩa theo Quy hoạch kho số viễn thông bao gồm mã mạng và số thuê bao.

13. Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức đấu giá là đơn vị trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm quản lý về kho số viễn thông, tên miền Internet.

Điều 4. Hình thức đấu giá và phương thức đấu giá

1. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá được quy định trong Quy chế đấu giá và công bố công khai cho người tham gia đấu giá biết.
2. Phương thức đấu giá là phương thức trả giá lên.

Điều 5. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản

Thù lao dịch vụ đấu giá và chi phí đấu giá tài sản thực hiện theo quy định tại Điều 66 Luật Đấu giá tài sản và các quy định liên quan của Bộ Tài chính.

Điều 6. Lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản

1. Sau khi Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch tổ chức đấu giá kho số viễn thông, tên miền Internet, cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức đấu giá thuê Tổ chức đấu giá tài sản để tổ chức cuộc đấu giá theo quy định của pháp luật.
2. Việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản được thực hiện theo Điều 56 Luật Đấu giá tài sản.

Trường hợp không lựa chọn được tổ chức đấu giá tài sản, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định thành lập Hội đồng đấu giá tài sản. Hội đồng đấu giá tài sản gồm 3 thành viên trở lên; Chủ tịch Hội đồng là Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc người được Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ủy quyền; thành viên của Hội đồng là đại diện Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, đại diện cơ quan khác có liên quan. Hội đồng đấu giá tài sản có thể ký hợp đồng với tổ chức đấu giá tài sản để cử đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá.

Điều 7. Trình tự, thủ tục đấu giá

Việc đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông, tên miền Internet được thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Chương III, Chương IV Luật Đấu giá tài sản.

Điều 8. Quy chế đấu giá

1. Tổ chức đấu giá tài sản hoặc Hội đồng đấu giá tài sản ban hành Quy chế đấu giá bao gồm những nội dung chính như kho số viễn thông, tên miền Internet đấu giá, tiền đặt trước, hình thức đấu giá, giá khởi điểm (trong trường hợp công khai giá khởi điểm) và các nội dung khác theo quy định tại Điều 34 Luật Đấu giá tài sản.

2. Quy chế đấu giá áp dụng cho từng cuộc đấu giá phải được ban hành trước ngày niêm yết việc đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 34 Luật Đấu giá tài sản.

3. Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức đấu giá xây dựng và trình Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định các nội dung về tiền đặt trước, hình thức đấu giá, giá khởi điểm (trong trường hợp công khai giá khởi điểm) trước khi thống nhất với Tổ chức đấu giá tài sản để đưa vào Quy chế đấu giá.

Điều 9. Trường hợp không tổ chức đấu giá

Tổ chức đấu giá tài sản hoặc Hội đồng đấu giá tài sản không tổ chức cuộc đấu giá và hoàn trả tiền đặt trước cho người tham gia đấu giá trong các trường hợp sau:

1. Trước ngày tổ chức cuộc đấu giá, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có văn bản yêu cầu dừng tổ chức cuộc đấu giá.

2. Trong trường hợp chỉ có 01 người đăng ký tham gia đấu giá, hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có 01 người tham gia cuộc đấu giá.

Điều 10. Trường hợp tổ chức đấu giá lại

1. Tổ chức đấu giá lại mã, số viễn thông, tên miền Internet trong các trường hợp sau:

a) Các trường hợp không tổ chức đấu giá quy định tại Điều 9 Quyết định này;

b) Có nhiều người tham gia cuộc đấu giá nhưng chỉ có 01 người trả giá, hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có 01 người trả giá cao nhất nhưng thấp hơn giá khởi điểm;

c) Tên miền đã được đấu giá nhưng tổ chức, cá nhân trúng đấu giá không nộp tiền trúng đấu giá; tên miền đã được đấu giá nhưng tổ chức, cá nhân trúng đấu giá không hoàn tất thủ tục đăng ký sử dụng tên miền theo quy định; tên miền đấu giá đã được đăng ký sử dụng nhưng chủ thể không tiếp tục nộp phí duy trì sử dụng khi tên miền hết hạn sử dụng theo quy định;

d) Các trường hợp đấu giá không thành quy định tại khoản 1 Điều 52 Luật Đấu giá tài sản.

2. Trường hợp tổ chức đấu giá lại đối với mã, số viễn thông, tên miền Internet quy định tại khoản 1 Điều này nếu vẫn chưa xác định được người trúng đấu giá hoặc trong trường hợp chỉ có một phần của mã, số viễn thông,